

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Tên dự án: Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3 và nhánh rẽ.

- Loại và cấp công trình: Công trình công nghiệp (năng lượng), cấp công trình: cấp II – Dự án nhóm C.

2. Tên gói thầu: Gói thầu 01: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

3. Chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội (EVNHANOI).

- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án phát triển điện lực Hà Nội

4. Nguồn vốn gói thầu: Vốn khấu hao cơ bản.

5. Địa điểm xây dựng công trình:

- Xã Phúc Sơn, TP Hà Nội.

6. Mục tiêu dự án:

- Phát triển lưới điện theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định cho khu vực phía Tây Hà Nội.

7. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

- Lựa chọn nhà thầu Tư vấn đủ năng lực về kỹ thuật, kinh nghiệm, nhân lực, tài chính thực hiện các công việc Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng cho công trình: “Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3 và nhánh rẽ” đảm bảo chất lượng, tiến độ, phù hợp với yêu cầu của Nhiệm vụ kỹ thuật được phê duyệt tại Quyết định số 3702/QĐ-EVNHANOIDPMB ngày 22/11/2025 và sản phẩm tư vấn đáp ứng các yêu cầu của điều khoản tham chiếu này và phải tuân thủ đúng theo các quy định Pháp luật hiện hành của Nhà nước, các quy định hiện hành của EVN, EVNHANOI.

8. Quy mô:

- Quy mô sơ bộ dự án gồm:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Công suất/Chiều dài	Giải pháp kỹ thuật sơ bộ
1	Trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3	01	- Cấp điện áp: 110kV/22kV - Công suất trạm: 1x63MVA	- Trạm xây dựng mới, kiểu trạm công nghệ AIS ngoài trời.
2	Nhánh rẽ Mỹ Đức 3	02	- Đường dây tiết diện ACSR400 hoặc GZTACSR 150. - Chiều dài khoảng 8,5km.	- Đầu nối chuyển tiếp trên 01 mạch tuyến đường dây 110kV từ ngăn 172 TBA 110kV Hồng Dương đi ngăn 171 TBA 110kV Vân Đình.

8.1 Phần trạm biến áp:

Xây dựng mới 01 trạm biến áp 110/22kV – 1x63MVA, kiểu trạm công nghệ cách điện bằng không khí AIS ngoài trời. Trạm được xây dựng đảm bảo phương thức quản lý vận hành – Trạm không người trực.

a. Máy biến áp 110kV

- Công suất: 1x63MVA-115/23/6,3kV, phân bố công suất các phía của máy biến áp:
 - + Công suất cuộn 115kV: 63 MVA
 - + Công suất cuộn 23kV: 63 MVA
 - + Cuộn 6,3kV: 21 MVA chỉ là cuộn cân bằng.

b. Sơ đồ:

- Phía 115kV: Sơ đồ nối điện chính được thiết kế theo sơ đồ 01 hệ thống thanh cái có 02 phân đoạn bố trí kiểu thanh cái gập để dự phòng phát triển thành sơ đồ 02 thanh cái.

- Sơ đồ nối điện chính được thiết kế theo sơ đồ 01 hệ thống thanh cái có máy cắt phân đoạn, bao gồm 04 ngăn lộ, gồm:

- + 01 ngăn máy biến áp T1;
- + 02 ngăn đường dây đi 172 E1.71 Hồng Dương và 171 E10.2 Vân Đình
- + 01 ngăn liên lạc;
- + Dự phòng 01 ngăn MBA T2.

- Phía 23kV: Sử dụng sơ đồ 1 thanh cái phân đoạn có sử dụng máy cắt phân

đoạn. Trang bị 16 ngăn tủ hợp bộ trung thế 23kV trong đó bao gồm:

- + 01 tủ máy cắt lộ tổng.
- + 01 tủ đo lường.
- + 10 tủ máy cắt xuất tuyến.
- + 01 tủ dao cắt.
- + 02 tủ máy cắt tụ.
- + 01 tủ tự dừng.
- + 02 máy biến áp tự dừng 23/0,4kV-180kVA.

(Số lộ xuất tuyến 22kV sẽ được chuẩn xác trong giai đoạn lập BCNCKT)

8.2. Phần đường dây 110kV đấu nối

Theo quy hoạch phát triển Điện lực Hà Nội, Quy hoạch chung Thủ Đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tuyến đường dây cấp điện cho TBA 110kV Mỹ Đức 3 được đấu nối chuyển tiếp trên 01 mạch tuyến đường dây 110kV từ 172 E1.71 Hồng Dương đi 171 E10.2 Vân Đình.

Tuyến đường dây có đặc điểm chính như sau:

- Điểm đầu : Đấu nối chuyển tiếp trên 01 mạch tuyến đường dây 110kV từ 172 E1.71 Hồng Dương và 171 E10.2 Vân Đình (hiện hữu).
- Điểm cuối : TBA 110kV Mỹ Đức 3 (xây dựng mới).
- Cấp điện áp : 110kV
- Số mạch : 02
- Chiều dài tuyến : Khoảng 8,5km
- Loại dây dẫn : Sử dụng dây dẫn ACSR400 hoặc GZTACSR150 (hoặc loại dùng vật liệu lõi dẫn tương đương dòng tải) treo trên không.
- Dây chống sét, Cấp quang : Sử dụng dây 02 chống sét kết hợp cáp quang OPGW.
- Cột: : Thép hình mạ kẽm nhúng nóng, lắp ghép bằng bu lông.
- Phụ kiện: : Các loại phụ kiện như khoá néo, khoá đỡ và các phụ kiện khác được lựa chọn phù hợp với cách điện và dây dẫn, dây chống sét, đảm bảo hệ số an toàn theo quy phạm.

(Tiết diện dây cáp sẽ được chuẩn xác trong giai đoạn lập BCNCKT)

9. Giải pháp công nghệ chính

9.1. Phần Trạm biến áp

Đảm bảo nhu cầu cấp điện phụ tải cho khu vực xã Phúc Sơn, xã Ứng Thiên, xã Hòa Phú, thành phố Hà Nội, phù hợp với quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 báo cáo kiến nghị đầu tư xây dựng mới Trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3.

Trạm được thiết kế kiểu cách điện không khí AIS, các thiết bị phân phối 110kV được đặt ngoài trời, thiết bị phân phối 22kV được đặt trong nhà và các tủ điều khiển - bảo vệ lắp mới được bố trí tại nhà điều khiển trong nhà.

Máy biến áp 110kV lắp đặt ngoài trời.

Các giải pháp kỹ thuật, thông số thiết bị đáp ứng theo quy định tiêu chuẩn của EVN và các quy định khác hiện hành.

Phần san nền trạm biến áp: Phù hợp với cao độ xây dựng theo quy hoạch chung của khu vực, đối với TBA 110kV Mỹ Đức 3.

9.2. Phần đường dây 110kV đấu nối

Thiết kế tuyến đường dây không 110kV đấu nối TBA 110kV Mỹ Đức 3, kết cấu 02 mạch, có điểm đầu được đấu nối chuyển tiếp trên 01 mạch tuyến đường dây 110kV từ 172 E1.71 Hồng Dương và 171 E10.2 Vân Đình (hiện hữu), điểm cuối tại TBA 110kV Mỹ Đức 3 (xây dựng mới), chiều dài tuyến khoảng 8,5 km.

- Loại cáp: Sử dụng dây dẫn ACSR400 hoặc GZTACSR150 (hoặc loại dùng vật liệu lõi dẫn tương đương dòng tải) treo trên không.

- Dây chống sét, Cáp quang: Sử dụng dây 02 chống sét kết hợp cáp quang OPGW.

- Cách điện: Sử dụng cách điện thủy tinh và gốm.

- Cột: Thép hình mạ kẽm nhúng nóng, lắp ghép bằng bu lông

- Phụ kiện: Các loại phụ kiện như khoá néo, khoá đỡ và các phụ kiện khác được lựa chọn phù hợp với cách điện và dây dẫn, dây chống sét, đảm bảo hệ số an toàn theo quy phạm.

10. Phạm vi khảo sát

- Khảo sát phục vụ xây dựng mới “Xây dựng mới Trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3 và nhánh rẽ”.

- Bao gồm các công tác khảo sát chính sau:

*) *Khảo sát địa hình*

- Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-VHQ ngày 05/03/2018 của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, hồ sơ đề nghị lập chỉ giới đỏ, số liệu hạ tầng kỹ thuật cần 01 bản đồ (một

trong những bản đồ sau: Bản đồ địa hình, Bản đồ địa chính có yếu tố địa hình, Bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/200 – 1/500) phù hợp với sơ đồ vị trí được giới thiệu, do cơ quan có tư cách pháp nhân lập không quá 02 năm, hiện trạng phù hợp thực tế. Do đó cần thực hiện lại công tác đo vẽ 1/500 khu vực dự kiến Xây dựng mới Trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3 và nhánh rẽ.

- Phần trạm biến áp 110kV:

+ Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1,0m, cấp địa hình III dự kiến khoảng 2,55 ha.

+ Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1,0m - loại khó khăn III dự kiến khoảng 2,55ha.

- Phần nhánh rẽ 110kV:

+ Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyền cấp 2. Máy toàn đạc điện tử dự kiến 43 điểm.

+ Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyền cấp 1. Máy toàn đạc điện tử dự kiến 28 điểm.

+ Đo khống chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình III dự kiến 8,5km

+ Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến đường dây 110kV, tỷ lệ đứng 1/500, ngang 1/5000. Cấp địa hình III, chiều dài tuyến khoảng 8,5km.

+ Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1,0m, cấp địa hình III dự kiến khoảng 51,6 ha.

+ Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1,0m - loại khó khăn III dự kiến khoảng 51,6 ha.

+ Đo điện trở suất của đất cạnh hố khoan phục vụ tiếp địa.

*) *Khảo sát địa chất.*

- Phần trạm biến áp 110kV: Vị trí khoan trong phạm vi mặt bằng dự kiến xây dựng TBA, tại các vị trí dự kiến xây dựng nhà điều khiển và móng máy biến áp, Chiều sâu dự kiến của hố khoan đến 12m. Công tác khoan kết hợp với lấy mẫu đất thí nghiệm nhằm xác địa tầng, cũng cấp chỉ tiêu cơ lý đất phục vụ thiết kế.

- Phần nhánh rẽ 110kV: Vị trí khoan trong phạm vi mặt bằng dự kiến xây dựng tại tất cả các vị trí cột, Chiều sâu dự kiến của các hố khoan khoảng 12m. Công tác khoan kết hợp với lấy mẫu đất thí nghiệm nhằm xác địa tầng, cũng cấp chỉ tiêu cơ lý đất phục vụ thiết kế.

+ Đo điện trở suất của đất cạnh hố khoan phục vụ tiếp địa.

*) Khảo sát khí tượng thủy văn: Thu thập số liệu khí tượng thủy văn xung quanh khu vực dự án.

*) Xác định vị trí tuyến điện tỉ lệ 1/500: dự kiến 51,6 ha

*) Xác định chỉ giới đỏ, trả lời số liệu hạ tầng kỹ thuật: Thực hiện công tác xác định chỉ giới đỏ, trả lời số liệu hạ tầng kỹ thuật: khoảng 54,15 ha (2,55 ha TBA và đường vào trạm 51,6 ha tuyến đường dây 110kV).

Dự kiến khối lượng Khảo sát xây dựng

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyền cấp 2 (phần TBA)	điểm	3	
2	Đo khống chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình III (phần TBA)	km	1	
3	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình III (phần TBA)	ha	2,55	
4	Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m - loại khó khăn 3 (phần TBA)	ha	2,55	
5	Khoan thử công trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 20m. Cấp đất đá I -III (phần TBA)	m khoan	36	
6	Lấy mẫu đất, thí nghiệm 17 chỉ tiêu (phần TBA)	mẫu	12	
7	Lấy mẫu nước ngầm, thí nghiệm (phần TBA)	mẫu	3	
8	Thăm dò địa vật lý điện bằng phương pháp đo sâu điện đối xứng. Cấp địa hình III-IV (phần TBA)	quan sát	3	
9	Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến 110kV tỷ lệ đứng 1/500, tỷ lệ ngang 1/5000, địa hình cấp III (phần đường dây 110kV)	100m	85	

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
10	Đo lưới không chế mặt bằng. Đường chuyên cấp 2 (phần đường dây 110kV)	điểm	28	
11	Đo không chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình III (phần đường dây 110kV)	km	8,5	
12	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình III (phần đường dây 110kV)	ha	51,6	
13	Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m - loại khó khăn 4 (phần đường dây 110kV)	ha	51,6	
14	Khoan thử công trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 20m. Cấp đất đá I -III (phần đường dây 110kV)	m khoan	456	
15	Lấy mẫu đất, thí nghiệm 17 chỉ tiêu (phần đường dây 110kV)	mẫu	152	
16	Lấy mẫu nước ngầm, thí nghiệm (phần đường dây 110kV)	mẫu	38	
17	Thăm dò địa vật lý điện bằng phương pháp đo sâu điện đối xứng. Cấp địa hình III-IV (phần đường dây 110kV)	quan sát	38	
18	Khảo sát điều tra khí tượng thủy văn	Trọn gói	1	
19	Xác định vị trí tuyến điện tỉ lệ 1/500	ha	51,6	
20	Xác định chi giới đỏ	ha	2,55	
21	Trả lời số liệu hạ tầng kỹ thuật	ha	54,15	

11. Công tác thỏa thuận.

Thực hiện công tác thỏa thuận chuyên ngành dự kiến như sau:

- Lập hồ sơ thỏa thuận vị trí trạm biến áp
- Lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư

- Lập hồ sơ thỏa thuận tổng mặt bằng (đối với TBA)
- Lập hồ sơ thỏa thuận Scada và thông tin (A1 và các đơn vị liên quan)
- Lập hồ sơ thỏa thuận kết nối giao thông
- Lập hồ sơ thỏa thuận cấp nước
- Lập hồ sơ thỏa thuận thoát nước
- Lập hồ sơ thỏa thuận hướng tuyến.
- Lập hồ sơ thỏa thuận ranh giới thu hồi đất (ranh giới xây dựng tuyến điện).

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc:

Nhà thầu thực hiện nhiệm vụ tư vấn: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng cho công trình (bao gồm lập hồ sơ báo cáo thỏa thuận chuyên ngành) đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước, các yêu cầu của ngành điện và các quy định của điều khoản tham chiếu tại chương này. Các công việc chính của gói thầu nhà thầu phải đáp ứng như sau:

i) Về công việc Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD:

- Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi cho công trình phải đảm bảo phù hợp với Nhiệm vụ kỹ thuật đã được phê duyệt tại Quyết định số 3702/QĐ-EVNHANOIDPMB ngày 22/11/2025 của Ban Quản lý dự án Phát triển Điện lực Hà Nội và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước, các quy định của ngành điện.
- Trường hợp quy mô đầu tư thay đổi, nhà thầu có báo cáo giải trình trình chủ đầu tư xem xét trước khi thực hiện.
- Lập Tổng mức đầu tư xây dựng công trình tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và đảm bảo tối ưu hóa chi phí ĐTXD.
- Sản phẩm tư vấn hoàn thành là sản phẩm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được nghiệm thu theo đúng quy định.

ii) Về công việc Tư vấn khảo sát xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD công trình (bao gồm xác định chỉ giới đỏ, xác định vị trí tuyến điện tỷ lệ 1/500, trả lời số liệu hạ tầng kỹ thuật):

- Thực hiện các hạng mục khảo sát xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả

thi trên cơ sở khối lượng của E-HSMT và nhiệm vụ kỹ thuật được chủ đầu tư phê duyệt, nhà thầu phải tuân thủ quy trình khảo sát hiện hành của EVN, EVNHANOI để đảm bảo công tác lập và phê duyệt BCNCKT công trình.

- Thực hiện các hạng mục khảo sát chi tiết theo Bảng tiên lượng mời thầu (Mẫu số 01B chương IV của E-HSMT). Nghiệm thu khối lượng khảo sát theo khối lượng thực tế nhà thầu đã thực hiện. Nhà thầu lập Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo đúng quy định hiện hành.
- Sản phẩm tư vấn hoàn thành là sản phẩm đã được chủ đầu tư chấp thuận/phê duyệt và được nghiệm thu theo đúng quy định.

iii) Về công tác lập hồ sơ báo cáo thỏa thuận chuyên ngành phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD:

Nhà thầu có trách nhiệm lập các Hồ sơ Báo cáo thỏa thuận chuyên ngành và phối hợp với chủ đầu tư trong công tác thực hiện và hoàn thiện thỏa thuận với các cơ quan có thẩm quyền, các đơn vị liên quan để đảm bảo đủ điều kiện lập Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD công trình. Các thỏa thuận chuyên ngành dự kiến của giai đoạn BCNCKT dự án theo mục 11 phần I đã trình bày ở trên.

2. Trách nhiệm của nhà thầu tư vấn:

2.1. Bên B thực hiện công việc Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (*bao gồm lập hồ sơ báo cáo thỏa thuận chuyên ngành*) cho công trình: “Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Mỹ Đức 3 và nhánh rẽ” tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và Ngành điện và đảm bảo phù hợp với Nhiệm vụ kỹ thuật công trình đã được Ban Quản lý dự án phát triển Điện lực Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 3702/QĐ-EVNHANOIDPMB ngày 22/11/2025. Nếu có vướng mắc hoặc thay đổi trong quá trình thực hiện thì Bên B có văn bản trao đổi ngay với đại diện Chủ đầu tư để giải quyết.

2.2. Bên B phải có trách nhiệm thực hiện lập Báo cáo chuyên ngành và phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư trong công tác thực hiện các thỏa thuận với các cơ quan ban ngành, các đơn vị liên quan để đảm bảo triển khai dự án kịp thời và hiệu quả, cụ thể hoàn thiện các thỏa thuận có liên quan đến dự án theo quy định hiện hành của UBND TP Hà Nội và các quy định của EVN, EVN HANOI để đảm bảo đủ điều kiện lập và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD công trình.

2.3. Bên B phải có trách nhiệm quản lý, bàn giao cho bên A: Vị trí TBA, vị trí tuyến điện, ranh giới xây dựng TBA và tuyến đường dây.

2.4. Bên B phải thực hiện các hạng mục khảo sát, lập Báo cáo khảo sát theo yêu cầu của dự án, tuân thủ theo Quy định về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện được ban hành kèm theo Quyết định số 1142/QĐ-EVN ngày 16/08/2021; Quyết định số 789/QĐ-EVN về việc ban hành quy định về công tác đầu tư xây dựng của Tập đoàn điện lực Việt Nam; đối với sản phẩm đo vẽ bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500 phải được chấp thuận bởi cấp có thẩm quyền; đối với công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Thiết kế cơ sở công trình tuân thủ theo quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng của Tập đoàn điện lực Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/07/2022 và các quy định hiện hành khác của EVN, EVNHANOI.

2.5. Đảm bảo huy động và bố trí nhân sự chính để thực hiện nhiệm vụ tư vấn của gói thầu như được liệt kê tại Phụ lục “Nhân sự của nhà thầu” và Hồ sơ dự thầu. Cam kết không thay đổi các vị trí nhân sự chủ chốt tham gia trong quá trình thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp được sự chấp thuận của chủ đầu tư)

2.6. Nhà thầu phải lập nhật ký thực hiện công tác tư vấn theo hình thức và biểu mẫu của Bên A quy định.

2.7. Nộp báo cáo cho chủ đầu tư trong thời hạn và theo các hình thức đúng quy định hồ sơ mời thầu.

2.8. Các trách nhiệm và nghĩa vụ khác:

+ Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng cùng chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng, trả lời các nội dung có liên quan đến sản phẩm tư vấn, hồ sơ thiết kế theo yêu cầu của chủ đầu tư (nếu có).

+ Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định.

+ Nhà thầu phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn theo quy định hiện hành (nếu có).

+ Nhà thầu có trách nhiệm cập nhật các tiêu chuẩn kỹ thuật chính, quy chuẩn và quy định của Nhà nước và EVN, EVNHANOI vào hồ sơ thiết kế cơ sở công trình.

+ Lập Tổng mức đầu tư phải đảm bảo tính đúng, tính đủ, đảm bảo các yếu tố dự phòng và phải đảm bảo tính hiệu quả đầu tư của dự án tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và ngành điện;

- + Cung cấp đầy đủ các báo giá có liên quan đến các chủng loại vật tư thiết bị chính sử dụng cho công trình trong quá trình lập, thẩm định tổng mức đầu tư đảm bảo tính hiệu quả, tối ưu hóa chi phí đầu tư xây dựng.
- + Thống nhất bố cục hồ sơ, các biểu mẫu với chủ đầu tư trong quá trình thực hiện lập, trình duyệt sản phẩm, nhân bản sản phẩm.

Ghi chú:

- Nhà thầu phải tham chiếu các thông tin về dự án, chủ động khảo sát hiện trường thực tế của công trình để đề trình giải pháp và phương pháp luận thực hiện các nhiệm vụ tư vấn đáp ứng các yêu cầu của dự án (khảo sát hiện trường, đề xuất về kỹ thuật bao gồm các hình minh họa vị trí, tuyến của các dự án hợp phần; mô tả nội dung về vị trí tuyến điện, vị trí TBA, phương án đấu nối; giải pháp thực hiện các nhiệm vụ; kế hoạch triển khai các nhiệm vụ; tổ chức, bố trí nhân sự, máy móc, trang thiết bị thực hiện các nhiệm vụ tư vấn của gói thầu...).

- Đối với phân công việc khảo sát phục vụ lập BCNCKT: Thực hiện đầy đủ các hạng mục khảo sát để phục vụ lập BCNCKT dự án theo đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNHANOI. Thực hiện nghiệm thu, thanh toán các hạng mục khảo sát trên cơ sở khối lượng thực tế nhà thầu thực hiện và đơn giá nhà thầu chào thầu.

- Về thuế suất Giá trị gia tăng (VAT) chào thầu:

+ Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu. Thời điểm hiện tại mức thuế suất VAT đối với các hạng mục công việc của gói thầu là **8%** theo quy định của Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm nghiệm thu hoàn thành thanh toán chi phí tư vấn nếu chính sách về thuế VAT có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) thì Hai Bên sẽ thực hiện điều chỉnh thuế VAT để xác định giá trị thanh toán chi phí tư vấn của hợp đồng tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước tại thời điểm nghiệm thu thanh toán.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:

Ngay sau khi ký kết Hợp đồng tư vấn.

III. Báo cáo, thời gian thực hiện và hồ sơ phải nộp:

a) Tiến độ thực hiện và báo cáo:

Thời gian thực hiện gói thầu: Không quá **330 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt hồ sơ tư vấn của Chủ đầu tư và của các cấp có thẩm quyền).

Nhà thầu lập phương án tiến độ chi tiết thực hiện dự án (công tác phân công nhân sự và thời gian thực hiện nhiệm vụ tư vấn bằng Microsoft project) trình Chủ đầu tư sau 07 ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực;

Nộp báo cáo cho chủ đầu tư trong thời hạn và theo các hình thức đúng quy định hồ sơ mời thầu.

+ Định kỳ hàng tuần: Nhà thầu phải báo cáo tình hình thực hiện công tác tư vấn vào địa chỉ email: phongkythuatx10@gmail.com.

+ Báo cáo đột xuất: Nhà thầu phải thực hiện báo cáo đột xuất khi cần thiết hoặc khi được yêu cầu của đại diện chủ đầu tư.

b) Hồ sơ bàn giao:

* Nhà thầu phải nộp hồ sơ sản phẩm tư vấn như sau: Báo cáo kết quả khảo sát, Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi công trình.

- Báo cáo kết quả khảo sát được nghiệm thu theo quy định (bao gồm đầy đủ sản phẩm tư vấn khảo sát địa hình, bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500 được xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền; Báo cáo khảo sát địa chất, thủy văn theo các quy định hiện hành): 08 bộ.

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi:

+ Bước 1: 03 bộ để trình duyệt (kèm theo file TMDT excel; file *.pdf các bản vẽ thiết kế; file *.pdf và *.doc thuyết minh BCNCKT, TKCS).

+ Bước 2: 10 bộ (đã hiệu chỉnh theo nội dung của quyết định phê duyệt đính kèm được đóng dấu “Đã thẩm định”) và 01 USB chứa nội dung dự toán/TMDT (MS Excel) + thuyết minh TKCS, BCNCKT (MS Word + file scan *.pdf) + bản vẽ (file scan PDF và file Autocad) đã được phê duyệt.

- Ghi chú: Biên chế hồ sơ theo quy định của Chủ đầu tư.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu được nêu cụ thể tại Nội dung số 3 (Nhân sự chủ chốt) trong Bảng Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của E-HSDT (Mục

2, Chương III).

V. Trách nhiệm của bên mời thầu:

- Phối hợp chặt chẽ với Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp cho Nhà thầu nhiệm vụ kỹ thuật công trình đã được phê duyệt, những văn bản, tài liệu có liên quan đến dự án (nếu có).
- Giám sát, kiểm tra Nhà thầu thực hiện dịch vụ.
- Tổ chức thẩm tra, nghiệm thu và trình duyệt các sản phẩm tư vấn đầy đủ, kịp thời.